

Bản án số: 26/2019/HSST

Ngày: 02/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Độ.

Ông Dương Xuân Thìn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 19/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST - HS ngày 21/3/2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh năm 1995 tại Bắc Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn S và bà: Trần Thị H; Tiền án, tiền sự: Ngày 23/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Y, Bắc Ninh xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/4/2017 (chưa được xóa án tích). Lần phạm tội này là tái phạm.

Nhân thân: không có tiền án đã được xóa;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ từ 20h15' ngày 09/11/2018; bị tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1990

Trú tại: Tổ 49, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do có nhu cầu sử dụng và bán ma túy kiếm lời nên sáng ngày 09/11/2018 (không nhớ cụ thể mấy giờ), Dương Văn T đi xe máy BKS: 99D1- 017.12 một mình đến khu vực thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (không rõ địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. Đến nơi, T gặp và mua 01 túi nilon ma túy “Đá” với giá 300.000 đồng của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) đang đứng ở ven đường. Mua xong, T đi về nhà luôn và cất giấu túi ma túy này ở trong người. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi T đang ở thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh thì Nguyễn Tiến L gọi điện từ số thuê bao 0967767490 đến số thuê bao 0961440592 của T đặt vấn đề mua 500.000 đồng tiền ma túy “Đá” và hẹn T địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực Đền S thuộc thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Tâm đi xe máy BKS: 99D1- 017.12 một mình đến điểm hẹn. Tại đây T chưa kịp giao ma túy và nhận tiền của L thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ của Dương Văn T 01 túi nilon màu trắng kích thước (01 x 1,5)cm có viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc, T khai là ma túy “đá”. Tổ công tác tiếp tục khám xét Nguyễn Tiến L, không phát hiện ma túy.

[2]. Vật chứng tạm giữ:

- Của Dương Văn T: 01 túi nilon màu trắng kích thước (01 x 1,5)cm có viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, số thuê bao: 0961440592; 01 xe máy Honda Wave RSX, biển kiểm soát 99D1-017.12 và 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

- Của Nguyễn Tiến L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ, số thuê bao 0967767490

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 99D1- 017.12 thu giữ của Dương Văn T không phát hiện thu giữ gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn T tại thôn A, xã Y, Y, tỉnh Bắc Ninh không phát hiện thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội của T.

[3]. Ngoài ra, tại Cơ quan Điều tra Dương Văn T còn khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/11/2018, T đã bán cho Nguyễn Tiến L 01 túi ma túy “Đá” với giá 500.000 đồng tại khu vực gần Đền S thuộc thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, thu lợi 200.000 đồng

Cơ quan Điều tra đã dẫn giải T và L đi xác định địa điểm mua bán trái phép chất ma túy ngày 08/11/2018. Kết quả T và L đã xác định được địa điểm mua bán trái phép chất ma túy ngày 08/11/2018 tại thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội phù hợp nhau.

[4]. Tại bản Cáo trạng số 34/CT - VKS ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Dương Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Dương Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51;

Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Xử phạt Dương Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Buộc bị cáo truy nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng tiền thu lời bất chính (đổi trừ vào số tiền 375.000 đồng đã thu giữ của bị cáo), trả lại bị cáo số tiền còn lại là 175.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,129 gam Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của giám định viên, Cán bộ Điều tra và của Dương Văn T.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số thuê bao: 0961440592; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ, số thuê bao: 0967767490

[5]. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 08 /11/2018 tại khu vực thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội Dương Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 túi ma túy (loại Methamphetamine) cho Nguyễn Tiến L với giá 500.000 đồng để thu lời bất chính 200.000 đồng; Ngày 09 /11/2018 tại khu vực thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội Dương Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 túi ma túy (loại Methamphetamine) cho Nguyễn Tiến L với giá 300.000 đồng nhằm mục đích thu lời bất chính.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành nên biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng nên buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để xử phạt các tội phạm về ma túy.

Bởi vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

Buộc bị cáo phải truy nộp 200.000 đồng tiền thu lời bất chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngày 23/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 09/4/2017 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt. Theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự thì bản án ngày 23/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Người phụ nữ đã bán ma túy cho Dương Văn T, do T khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ để làm rõ.

Tại Cơ Quan Điều tra Nguyễn Tiến L khai nhận: Luân mua ma túy của T với mục đích để sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác. Số ma túy L mua của T ngày 08/11/2018, L đã sử dụng một mình hết. Nguyễn Tiến L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Điều tra trích sao tài liệu liên quan đến hành vi của L chuyển Công an thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội để lập hồ sơ đưa vào diện quản lý theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính Phủ là có căn cứ.

[4]. **Xử lý vật chứng:**

Chiếc xe máy BKS: 99D1- 017.12 tạm giữ của Dương Văn T. Kết quả điều tra xác định, chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của ông Dương Văn S (là bố đẻ của bị cáo), việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy thì ông S không biết. Chiếc xe máy nêu trên quá trình xác minh không có trong dữ liệu xe vật chứng, có nguồn gốc rõ ràng và không phải là vật chứng liên quan đến vụ án, nên ngày 05/01/2019 Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ và phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 0,129 gam Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của giám định viên, Cán bộ Điều tra và của Dương Văn T, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng, số thuê bao: 0961440592 thu giữ của Dương Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đỏ, số thuê bao: 0967767490 thu giữ của Nguyễn Tiến L có liên quan đến việc phạm tội của bị cáo cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 375.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[6]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra - Công an huyện Đông Anh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

+ Xử phạt Dương Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2018.

+ Buộc bị cáo phải truy nộp 200.000 đồng, tiền thu lời bất chính.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,129 gam Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của giám định viên, Cán bộ Điều tra và của Dương Văn T, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu vàng, số thuê bao: 0961440592 thu giữ của Dương Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đỏ, số thuê bao: 0967767490 thu giữ của Nguyễn Tiến L, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Trả lại bị cáo 375.000 đồng, theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản điện tử số 02 lập ngày 22/3/2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh.

+ **Án phí:** Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm về hình sự, tuyên có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Phi Hùng

